

Ngày 2/7/2023.

CHÚA NHẬT XIII THƯỜNG NIÊN Năm A

2V 4,8-11.14-16a - Rm 6,3-4.8-11 - Mt 10,37-42

³⁸ “Ai không vác thập giá mình mà theo Thầy, thì không xứng đáng với Thầy. ³⁹ Ai tìm giữ mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm thấy được.” (Mt 10,38-39)

Bài Suy Gẫm số 165. Điểm 3: Cá Nhân Phải Vác Thánh Giá.

Tất cả những biểu hiện vinh dự bên trong lẫn bên ngoài, mà chúng ta có thể dành cho thánh giá của Đấng Cứu Chuộc sẽ không ích gì cho chúng ta, trừ phi chúng ta tôn thờ nó theo một cách khác, tức “*luôn mang trên người, như những đầy tớ tốt và trung tín, cây thánh giá mà Chúa Giê-su, vị Thầy của chúng ta đòi hỏi*” (Gương Chúa Giê-su, II, ch. XII, 10), để ý rằng Người đã sẵn sàng chịu đóng đinh vì yêu thương chúng ta; vì như Minutius Félix đã nói rất đúng rằng, dù Chúa Giê-su Ki-tô đòi hỏi chúng ta phải thờ lạy thánh giá của Người, tuy nhiên đó không phải là điều Người yêu cầu trên hết; điều Người muốn, là chúng ta bằng lòng “*uống chén Người sắp uống*” (Mt 20,22), nếu chúng ta ao ước kết bạn và được phần thưởng trong vương quốc của Người.

Với thánh Phaolô, chúng ta đặt tất cả vinh quang vào việc “*mang trên mình những dấu tích của Đức Giê-su*” (Gl 6,17) hầu biến chúng ta trở nên đồng dạng với Chúa Giê-su chịu đóng đinh, và tôn vinh thánh giá của Người theo cách đẹp lòng Người, cách thuận lợi và hữu hiệu nhất cho chúng ta. Thật vậy chúng ta hãy nhận thức rằng cả cuộc đời của Chúa Giê-su chỉ là thánh giá, là một cuộc tử đạo liên tục, thế nên chúng ta chỉ có được cái vẻ là bạn, là đầy tớ, là kẻ bắt chước Người tốt nhất, khi nào chúng ta khắc ghi nơi bản thân dấu ấn thánh giá của Người, chỉ khi nào chúng ta chịu những đau khổ giống với đau khổ của Người. Làm sao chúng ta dám tìm một lối nào khác để làm đẹp lòng Thiên Chúa, để vinh danh Người, để dâng của lễ làm đẹp lòng Người, ngoài lối đi của thập giá chí thánh, vì để tôn vinh Thiên Chúa Cha, Chúa Giê-su, Đấng Cứu Chuộc chúng ta, đã không sống qua một giờ trong đời mình mà không chịu đau khổ, và cũng không một vị thánh nào ở trần gian này mà không bị đau khổ hay không vác thánh giá của mình!

165 3 1 3e Point. – Il faut porter la Croix.

Tous les honneurs extérieurs et intérieurs que nous pourrions rendre à la croix du Sauveur, nous seront peu utiles, à moins que nous ne l'honorions d'une autre manière, *en portant constamment* (Cf: Lc 9, 23), *comme un bon et fidèle serviteur* (Mt 25, 21), la croix que le même Jésus, notre maître voudra nous imposer, faisant attention qu'il a bien voulu être crucifié pour l'amour de nous; car, comme dit fort bien Minutius Félix, quoique Jésus-Christ exige de nous que nous adorions sa sainte croix, ce n'est pas cependant ce qu'il demande le plus: *c'est que nous buvions de bon coeur son sacré calice, si nous*

165.3 Third Point.

All the external and internal honors we can pay to the Savior's cross will be of little use to us unless we honor it in another way, by bearing constantly (Lk 9:23) as a good and faithful servant the cross (Mt 25:21), which the same Jesus, our Master, wishes to give us, remembering that he was quite willing to be crucified for love of us. As Minucius Felix so well says, although Jesus Christ requires that we adore his Holy Cross, yet that is not what he asks the most; it is that we drink cheerfully of his sacred chalice if we desire to be his friend and to have a place with him in his kingdom (Mt 20:22).

désirons être son ami, et avoir part avec lui dans son royaume (Mt 20, 22).

165 3 2

Mettons donc toute notre gloire, avec saint Paul, à *porter sur notre corps les sacrés stigmates des souffrances de Jésus* (Ga 6, 17), afin de nous rendre conformes à Jésus crucifié, et d'honorer sa sainte croix de la manière qui lui sera la plus agréable et qui sera la plus efficace et la plus avantageuse pour nous. Nous jugeons bien, en effet, que toute la vie de Jésus n'ayant été qu'une croix et un martyre continuel, nous ne paraîtrons jamais mieux son serviteur, son ami et son imitateur, qu'en imprimant en nous le caractère de sa sainte croix, et qu'en souffrant des peines semblables aux siennes. Comment oserions-nous chercher une autre voie pour plaire à Dieu, pour l'honorer, et pour lui faire un sacrifice qui lui soit agréable, que cette voie de la bienheureuse croix, puisque Jésus, notre sauveur, n'a pas passé lui-même une seule heure de sa vie sans souffrir, pour faire honneur à son Père, et qu'il n'y a aucun saint qui ait été dans le monde sans affliction et sans croix!

Let us then, like Saint Paul, place all our glory in bearing in our bodies the sacred wounds of the suffering Jesus (Gal 6:17), so as to make ourselves conformable to Jesus crucified and to honor his Holy Cross in the manner that will be most pleasing to him and will be most efficacious and advantageous for us. In fact we judge well that the entire life of Jesus was nothing but a cross and a constant martyrdom, and we will never appear better as his servant, his friend, and his imitator, than by imprinting on ourselves the sign of his Holy Cross and by suffering pain like his.

How could we dare look for another way to please God, to honor him, and to offer him a sacrifice agreeable to him, save by the way of the blessed cross, since Jesus our Savior himself did not spend a single hour of his life without suffering in order to honor his Father, and since no saint has ever lived in this world without suffering and without the cross!

Ngày 3/7/2023.

Thánh Tôma, Tông Đồ

Ep 2,19-22 - Ga 20,24-29

²⁵ Các môn đệ khác nói với ông: “Chúng tôi đã được thấy Chúa!” Ông Tôma đáp: “Nếu tôi không thấy dấu đinh ở tay Người, nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và không đặt bàn tay vào cạnh sườn Người, tôi chẳng có tin.” (Ga 20,25)

Bài Suy Gẫm số 84. Điểm 1: Thánh Tôma Cứng Lòng Không Tin.

Thánh Tôma, người đã nhiệt thành đến nỗi giục các đồng môn đừng bỏ Chúa Giê-su Ki-tô và “*cùng đi để cùng chết với Thầy*” (Ga 11,16), lại không tin là Người đã phục sinh, khi nghe họ kể lại rằng họ đã thấy Thầy; ngài đã tuyên bố: “*Nếu tôi không thấy dấu đinh ở tay Người, ..., tôi chẳng có tin*” (Ga 20,25). Người ta đã có lý, khi trách thánh Tôma rất nhiều vì đã không tin trong cuộc gặp gỡ này; lẽ ra ngài phải tin những gì các Tông đồ khác nói, vì họ là những kẻ đã thấy Chúa Giê-su Ki-tô. Tuy nhiên phần đông các Ki-tô hữu còn cứng lòng hơn thánh Tôma, bởi họ không tin vào Chúa Giê-su Ki-tô. Thật vậy, sách Tin Mừng đã nói: “*Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó*” (Mt 5,3) thế mà họ lại cho là bất hạnh. Chúa Giê-su Ki-tô đã nói: “*Hãy yêu kẻ thù và*

cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em” (Mt 5,44), thế mà họ chỉ nghĩ cách trả thù, vì những điều mà họ cho là đã xúc phạm đến họ, và họ chúc dữ cho những kẻ đã hại họ cách nào đó. Chúa Giê-su Ki-tô nói: *“Phải vác thập giá mình hằng ngày”* (Lc 9,23), ấy vậy mà họ tìm đủ cách có thể, để khỏi phải đau khổ. Phải chăng có đức tin và tin vào Tin Mừng mà lại hành xử như vậy ư?

Anh (Chị) Em đừng bị tạt mù lừa như vậy, vì Anh (Chị) Em may mắn được suy niệm và đọc mỗi ngày những chân lý của Tin Mừng, và vì Anh (Chị) Em có trách nhiệm giảng dạy những chân lý ấy cho tha nhân. Anh (Chị) Em hãy cho thấy, qua việc làm đi đôi với phương châm thánh thiện ấy, rằng Anh (Chị) Em đã thực sự tin vào chúng, bằng cách đem chúng ra áp dụng.

084 1 1 **1er Point. – Incrédulité de saint Thomas.**

Saint Thomas, qui avait poussé son zèle jusqu'à *exciter les apôtres à ne point quitter Jésus-Christ, et à mourir plutôt avec lui* (Jn 11, 16), ne voulut cependant pas croire qu'il fût ressuscité, sur le rapport qu'ils lui en firent, et leur déclara *qu'il ne croirait qu'après avoir vu* (Jn 20, 25). On impute beaucoup l'incrédulité de saint Thomas dans cette rencontre, et avec raison, parce que, sans doute, il aurait dû ajouter foi à ce que lui disaient les autres apôtres, qui avaient vu Jésus-Christ. Et cependant la plupart des chrétiens sont plus incrédules que saint Thomas, puisqu'ils ne croient pas à Jésus-Christ. Car il est dit, dans l'Évangile: *Bienheureux sont les pauvres* (Mt 5, 3), et ils les estiment malheureux. Jésus-Christ dit *qu'il faut faire du bien à ses ennemis, et prier Dieu pour eux* (Mt 5, 44); et ils ne pensent qu'à se venger des outrages qu'ils se persuadent qu'on leur a faits, et du mal envers ceux qui leur ont nui en quelque chose. Jésus-Christ dit *qu'il faut porter sa croix tous les jours* (Lc 9, 23), et ils cherchent tous les moyens possibles de s'exempter de souffrir. Est-ce avoir la foi et croire l'Évangile que d'en user ainsi?

084 1 2

Ne soyez pas si aveugles, puisque vous avez l'avantage de méditer et de lire tous les jours les vérités de l'Évangile, et que vous êtes chargés de les enseigner aux autres. Faites paraître, par la conformité que vos actions auront à ces saintes maximes,

84.1 First Point.

Saint Thomas, whose zeal impelled him to urge the other apostles not to leave Jesus Christ, but rather to die with him (Jn 11:16), nevertheless was not willing to believe, on the report they gave him, that Jesus had risen, and he told them he would not believe until he had seen him (Jn 20:25). People criticize very much the incredulity of Saint Thomas on this occasion, and they are right, because no doubt he should have put faith in what he was told by the other apostles who had seen Jesus Christ. Still, the majority of Christians are even more unbelieving than Saint Thomas, because they do not believe in Jesus Christ.

For Jesus said in the Gospel: Blessed are the poor (Mt 5:3), and they consider them unfortunate. Jesus Christ says that it is necessary to do good to one's enemies and to pray to God for them (Mt 5:44), and they think only of getting revenge for the outrages they imagine someone did to them, and doing harm to those who have injured them in some way. Jesus Christ says that it is necessary to carry one's cross daily (Lk 9:23), and they seek all possible ways to escape suffering. Is that to have faith and to believe in the Gospel when they act this way?

Do not be so blinded, for you have the advantage of reading the Gospel and meditating on the truths found in it every day, and you are responsible to teach these truths to others. Show, by the way your actions conform to these holy maxims, that, in fact,

qu'effectivement vous les croyez, en les mettant en pratique.

you do believe them by putting them into practice.

Ngày 4/7/2023.

Thứ Ba sau Chúa Nhật XIII Thường Niên

St 19,15-29 - Mt 8,23-27

²⁵ Các ông lại gần đánh thức Người và nói: “Thưa Ngài, xin cứu chúng con, chúng con chết mất!” ²⁶ Đức Giê-su nói: “Sao nhát thế, hỡi những người kém lòng tin!” Rồi Người trỗi dậy, ngắm đê gió và biển: biển liền lặng như tờ. ²⁷ Người ta ngạc nhiên và nói: “Ông này là người thế nào mà cả đến gió và biển cũng tuân lệnh?” (Mt 8,25-27)

Bài Suy Gẫm số 10. Điểm 1: Nguy Hiểm Do Những Cám Dỗ Chống Lại Đức Vâng Phục.

Chúa Giê-su ở trên thuyền và kìa biển động mạnh khiến sóng ập vào thuyền. Các môn đệ báo cho Người hay. Người chỗi dậy, ngắm đê gió và biển: biển liền lặng như tờ; điều này làm những người hiện diện phải kinh ngạc. Họ nói: “*Người này là người thế nào mà cả đến gió và biển cũng tuân lệnh?*” (Mc 4,41) Ở trong một cộng đoàn tu theo đúng luật, là ở trên thuyền với Chúa Giê-su và các môn đệ của Người, bởi vì những ai ở trong đó cũng đều rời bỏ thế gian để theo Chúa Giê-su, đã đặt mình dưới sự hướng dẫn của Người và nhập vào nhóm các môn đệ của Người; họ được che khuất khỏi làn sóng biển trong cơn bão nơi trần thế, tức là khỏi vô số những dịp xúc phạm đến Thiên Chúa.

Tuy nhiên, ở trong cộng đoàn như thế đó, chúng ta không tránh khỏi được những đau buồn và những cơn cám dỗ. Nguy hiểm và có hại nhất là những cám dỗ xúi giục chúng ta không vâng phục hay vâng phục không đúng cách; bởi vì chúng ta chỉ đến một cộng đoàn là để vâng lời, nên khi xa lánh nhân đức này, chúng ta đánh mất những ơn mà chúng ta cần có, để tồn tại trong bậc sống của mình. Thế nên điều hệ trọng là những con người sống chung thành cộng đoàn phải nắm lấy những phương tiện, nhằm cảnh giác chống lại những loại cám dỗ này.

Như vậy, Anh (Chị) Em là những người hằng ngày gặp cơn cám dỗ, thì đương nhiên phải có những phương thuốc bảo đảm ngừa được mọi hậu quả tai hại của cơn cám dỗ ấy. Đó là điều mà Anh (Chị) Em phải cố gắng quan tâm, vì nó thường quyết định sự trung thành của Anh (Chị) Em với ơn gọi. Điều mà trên hết Anh (Chị) Em phải xin cùng Thiên Chúa, là được Người dạy cho Anh (Chị) Em biết vâng phục, và vâng phục thật tốt, bất chấp những trở ngại và khó khăn mà ma quỷ sẽ đẩy lên nơi Anh (Chị) Em, nhằm làm cho Anh (Chị) Em chán ghét vâng phục.

010 1 1 1er Point.

Jésus étant dans une barque, il se leva sur la mer une si grande tempête que la barque était couverte de flots. Ses disciples l'en ayant averti, il se leva, et commanda aux vents et à la mer de s'apaiser, et il se fit un grand calme, ce qui étonna si fort ceux qui étaient présents, qu'ils disaient: Quel est cet homme

10.1 First Point.

When Jesus was in a boat there arose on the sea so great a storm that the vessel was covered by the waves. The disciples having lovingly appealed to him, he got up and commanded the winds and seas to be quiet, and there ensued a deep calm which so astonished those present that they said, Who

à qui les vents et la mer obéissent (Rm 13, 1-2)? C'est être dans la barque avec Jésus et ses disciples, que d'être dans une communauté régulière, parce que ceux qui y demeurent, ayant quitté le monde pour suivre Jésus, se sont ainsi mis sous sa conduite et au nombre de ses disciples, et y sont à couvert des vagues de la mer orageuse de ce monde, c'est-à-dire d'un grand nombre d'occasions qu'on y a d'offenser Dieu.

010 1 2

On n'y est cependant pas exempt de peines et de tentations. Les plus dangereuses et les plus nuisibles sont celles qui portent à ne pas obéir, ou à ne pas obéir de la manière dont il le faut faire; parce que, comme on ne doit être venu dans une communauté que pour obéir, dès qu'on s'éloigne de l'obéissance, on se prive des grâces dont on a besoin pour se maintenir dans son état. C'est pourquoi il est de conséquence que les personnes qui vivent en communauté aient en main les moyens de se précautionner contre ces sortes de tentations.

010 1 3

Il est donc bien à propos que vous, qui y êtes tous les jours exposés, ayez des remèdes qui vous garantissent de leurs mauvaises suites. C'est à quoi vous devez mettre tout votre soin et toute votre application, parce que de là dépend ordinairement votre fidélité à votre vocation. Ce que vous devez donc le plus demander à Dieu, c'est qu'il vous apprenne à obéir, et à bien obéir, nonobstant les obstacles et les difficultés que le démon fera naître en vous pour vous en dégoûter.

is this man whom winds and seas obey? (Mt 8:23-27)

To live in a community that is faithful to the Rule is to live in the boat with Jesus and his disciples, because those who live there have left the world to follow Jesus, have put themselves under his guidance, and have become his disciples. There they are protected from the waves of the stormy sea of this world, that is, from a great many occasions that are found there for offending God. Still, they are not entirely safe from all difficulties and temptations. Of these the most dangerous and most hurtful are those which lead us to fail in obedience, or to obey in a faulty manner. Because we have entered the community only to obey, as soon as we separate ourselves from obedience, we forfeit the graces we need to persevere in this state of life. This is why it is so important that persons living in community have at their disposal the means needed to protect themselves against temptations of this sort.

It is, therefore, very appropriate for you, who are exposed to such temptations every day, to have remedies to keep you from their evil consequences. You should take great care about this and give it your whole effort, because your faithfulness to your vocation ordinarily depends on this. What you should, therefore, beg most often of God is that he teach you how to obey and to obey well, in spite of the obstacles and difficulties which the demon will stir up in you to give you a dislike for obedience.

Ngày 5/7/2023.

Thứ Tư sau Chúa Nhật XIII Thường Niên

St 21,5.8-20 - Mt 8,28-34

²⁹ Chúng ta lên rằng: “*Hỡi Con Thiên Chúa, chuyện chúng tôi can gì đến ông? Chưa tới lúc mà ông đã đến đây hành hạ chúng tôi sao?*” (Mt 8,29)

Bài Suy Gẫm số 52. Điểm 3: Phương Tiện Để Tránh Rước Lễ Bất Xứng.

Phương tiện để ngăn ngừa hay nếu cần, chữa trị tình trạng đáng tiếc này, là Anh (Chị) Em phải hết sức khiêm nhượng, đơn sơ đi xưng tội với lòng sám hối ăn năn, không giấu giếm hay nguy trang một tội nào, – ít ra những tội nặng; bằng không Anh (Chị) Em sẽ lọt vào cạm bẫy của ma quỷ và bị nó đoạt mất linh hồn. Với lòng khiêm nhượng và chân thành như thế, chắc chắn Anh (Chị) Em sẽ tránh được việc rước lễ bất xứng, bởi lẽ không phải bỗng nhiên mà người ta rơi vào tội đáng ghét này; chúng ta chỉ phạm tội sau khi đóng kín lòng mình trước ân sủng, trước thừa tác viên đã được Thiên Chúa ban cho quyền tha tội và dẫn đưa Anh (Chị) Em về trời. Con tim này đã thành mù lòa, và bởi không đi theo con đường trở lại cùng Thiên Chúa, nên càng ngày càng bị lạc lối.

Vô phước cho những ai không muốn xưng thú tội mình để được ơn tha thứ. Nếu họ gục ngã, họ có nguy cơ không chỗi dậy được nữa.

052 3 1 3e Point.

Le moyen de prévenir un si fâcheux état et d'y remédier est premièrement d'être fort humble, et de vous accoutumer à vous accuser simplement et humblement de toutes vos fautes, sans en celer ou déguiser une seule, sinon le démon vous surprendra lorsque vous y penserez le moins et vous fera tomber dans ses pièges. Secondement, de n'avoir rien qui soit caché à ceux qui vous conduisent. Par ces deux moyens vous éviterez sûrement de faire une communion indigne, car on ne tombe pas tout d'un coup dans un crime si détestable; mais si on le commet, ce n'est qu'après avoir insensiblement fermé son coeur à la grâce pour l'avoir tenu fermé à ceux à qui Dieu en a donné le soin pour le conduire au Ciel. Ce coeur est aveugle et il ne sait pas la voie pour aller à Dieu si quelqu'un ne le guide.

052 3 2

Malheur donc à ceux qui se conduisent eux-mêmes, parce qu'ils ne sont pas capables de se soutenir; *et s'ils tombent, ils n'auront personne pour les relever* (Qo 4,10).

52.3 Third Point.

The way to avoid falling into such a lamentable situation and to remedy it is first of all to be very humble and to accustom yourself to accuse yourself simply and humbly of all your faults without concealing or disguising a single one. Otherwise, the devil will surprise you when you least expect it, and he will make you fall into his snares. Secondly, let there be nothing in you hidden from those who guide you. By these two means you will surely avoid making unworthy Communion.

For a person does not fall all of a sudden into such a detestable crime, but if he does commit it, it is only after he has little by little closed his heart firmly against grace by keeping it shut to those whom God has commissioned to lead him to heaven. Such a heart is blinded and does not know the path that leads to God unless someone shows the way. Woe, then, to those who guide themselves, because they are not capable of sustaining themselves and if they fall they will have no one to help them rise (Eccl 4:10).

Ngày 6/7/2023.

Thứ Năm sau Chúa Nhật XIII Thường Niên

St 22,1-19 - Mt 9,1-8

⁶ *Vậy, để các ông biết: ở dưới đất này, Con Người có quyền tha tội – bây giờ Đức Giê-su bảo người bại liệt: ‘Đứng dậy, vác giường mà đi về nhà!’ (Mt 9,6)*

Bài Suy Gẫm số 71. Điểm 2: Phải Tổ Ra Xứng Đáng Được Thiên Chúa Chữa Lành.

Khi chúng ta ra trước mặt Chúa Giê-su Ki-tô, tức là khi một ánh sáng thoáng qua soi dẫn chúng ta, hoặc do công của chính chúng ta, hoặc từ những người hướng dẫn chúng ta, thì hãy chờ đợi Thiên Chúa nói với chúng ta, chờ Người hoàn trả lại sức khỏe và năng lực cho chúng ta, như Người đã làm cho người bất toại. Hãy động viên mình bằng một đức tin mạnh mẽ, cho dù chúng ta chẳng hề có cảm thức nào về Thiên Chúa, và không có động cơ nào để đến với Người. Hãy tin chắc rằng cái nhìn đức tin này sẽ làm đẹp lòng Người, đến mức, sau khi nâng đỡ đức tin, và khơi lên niềm hy vọng nơi chúng ta, Người sẽ nói với chúng ta, như đã nói với người bất toại: “*Hãy đứng dậy*”, nghĩa là hãy hướng lòng lên cùng Thiên Chúa; khi mọi sức lực của chúng ta đã được phục hồi, chúng ta sẽ hướng lòng lên Thiên Chúa dễ dàng. Chúng ta không còn bị điều chi cầm giữ; không có chướng ngại ngoại lai nào ngăn cản chúng ta đến cùng Thiên Chúa. Vì thế, ngay sau đó, Chúa Giê-su sẽ nói với chúng ta: “*Hãy đi về nhà*” (Mt 9,6); nghĩa là chúng ta sẽ dễ dàng đi đến Thiên Chúa, chuyện trò với Người, chẳng có điều gì làm chúng ta thích thú hơn; đó sẽ là hoa trái của đức kiên nhẫn, một nhân đức mà Thiên Chúa thích tưởng thưởng các tội tớ của Người. Đôi khi, những loại bản khoán kiểu này xuất phát từ một tội mình đã phạm; lúc đó chúng ta phải rên siết trước mặt Thiên Chúa và hối tiếc sự khốn cùng của chúng ta; vì đây thường là cơ hội mà Chúa Giê-su trông đợi để giúp đỡ linh hồn đau bệnh và để bù đắp những mất mát do tội nguyên của con người đã gây nên cho nó.

Vậy Anh (Chị) Em hãy cảnh giác để những sai phạm của mình không trở thành nguyên nhân khiến Thiên Chúa rút lại ơn của Người.

071 2 1 2e Point.

Quand nous serons devant Jésus, c'est-à-dire quand quelque lumière passagère nous éclairera, soit de notre part, soit de la part de ceux qui nous conduisent, attendons que Jésus nous parle, qu'il nous rende la santé et le mouvement, *comme il fit à ce paralytique*. Soutenons-nous par la fermeté de notre foi, quoique nous n'ayons aucun sentiment de Dieu, et que nous soyons sans mouvement vers Dieu. Assurons-nous que cette vue de foi lui sera si agréable, qu'après l'avoir aidée et avoir animé notre confiance, il nous dira, de même qu'à ce paralytique: *Levez-vous*; c'est-à-dire élevez-vous à Dieu, et toutes nos forces nous étant rendues, nous le ferons facilement.

071 2 2

Nous ne trouverons plus rien qui nous retienne; rien qui soit obstacle à nos mouvements extérieurs, et qui nous empêche

71.2 Second Point.

When we are in the presence of Jesus, that is, when some passing inspiration enlightens us, whether it comes from our part or from those who guide us, let us wait till Jesus speaks to us and restores our health and movement, as he did for the paralytic (Mt 9:6). Let us rely on the firmness of our faith, even though we have no feeling of God and are without any movement toward God.

Let us be assured that this view of faith will be very pleasing to him, and that after he has helped us and stirred up our confidence, he himself will say, as he did to the paralytic, *Stand up* (Mt 9:6), that is, rise up to God.

All our strength will return to us; we shall easily rise; we shall find nothing holds us back any longer, no obstacle to hinder our

d'aller à Dieu. C'est pourquoi, aussitôt après, Jésus nous dira: *Allez-vous-en* (Mt 9, 6), c'est-à-dire que nous trouverons une si grande facilité d'aller à Dieu, et de nous entretenir avec lui que rien ne nous fera plus de plaisir; ce sera l'effet de notre patience, que Dieu aime à récompenser dans ses serviteurs. Quelquefois ces sortes de dispositions viennent de quelque péché qu'on aura commis, et il faut alors gémir devant Dieu et déplorer sa misère; car c'est ordinairement ce que Jésus attend pour faire du bien à une âme malade, et pour y réparer ce que l'infirmité humaine lui avait fait perdre.

Veillez donc sur vous-mêmes, afin que vos fautes ne soient pas cause que Dieu vous retire ses grâces.

exterior movements and prevent us from going to God. This is why, as soon as Jesus says to us, Go home (Mt 9:6), we will find it so easy to go to God and to converse with him that nothing will be more pleasing to us; this will be the result of our patience which God delights to reward in his servants.

Sometimes this kind of disposition results from some sin we have committed. In this case we must express great sorrow before God and deplore our misery; for this is usually what Jesus is expecting before he does good for a sick soul and repairs in it what human weakness has made it lose. Watch over yourselves, then, so that your failures may not cause God to withdraw his graces from you.

Ngày 7/7/2023.

Thứ Sáu sau Chúa Nhật XIII Thường Niên

St 23,1-4.19; 24,1-8.62-67 - Mt 9,9-13

⁹ Khi ấy, Chúa Giê-su đi ngang qua trạm thu thuế, thì thấy một người tên là Máthêu đang ngồi ở đó. Người bảo ông: “Anh hãy theo tôi!” Ông đứng dậy đi theo Người. (Mt 9,9)

Bài Suy Gẫm số 167. Điểm 1: Thánh Máthêu Mau Lẹ Đi Theo Chúa Giê-su Ki-tô.

Cái đáng ngưỡng mộ nhất trong cuộc đời của thánh Máthêu, là ngài đã trung thành đi theo Chúa Giê-su Ki-tô, ngay khi được Người gọi. Ngài làm nghề thu thuế cho hoàng đế, tại Capharnaum, một thành phố của Galilêa. Một hôm, Chúa Giê-su Ki-tô đến đó rao giảng Tin Mừng; khi đi ngang qua trạm thu thuế, thấy ngài đang ngồi, Người bảo: “*Anh hãy theo tôi! Ông đứng dậy đi theo Người*” (Mt 9,9). Để tỏ bày niềm vui và lòng biết ơn đã được hoán cải, ngài đã mời Chúa Giê-su dùng bữa tại nhà ngài, “*có nhiều người thu thuế và tội lỗi kéo đến cùng ăn với Người và các môn đệ*” (Mt 9,10); theo thánh Giêrônimô, hạng người này được Chúa Giê-su hoán cải. Sự trở lại của thánh Máthêu thật lạ thường; nó là một dấu chỉ của sức mạnh của ân sủng, và của những hiệu quả nó mang lại cho một linh hồn. Quả thật, lời nói của Chúa Giê-su Ki-tô có tác dụng, khi Người kêu gọi các Tông Đồ; nhưng vì đa số họ đều là những ngư phủ nghèo, nên chuyện họ mau mắn đi theo Chúa Giê-su Ki-tô, không gây ngạc nhiên lắm; trong khi ngược lại, thánh Máthêu có tài sản và mức sống sung túc.

Anh (Chị) Em có mau mắn đi theo Chúa Giê-su Ki-tô như thánh Máthêu đã làm không? - tức là ngay tức khắc, đi theo Người ngay ở lời nói đầu tiên, không xin có thời gian để lo thu xếp công việc? Có lẽ Chúa Giê-su Ki-tô đã gọi Anh (Chị) Em bao nhiêu lần rồi? Nhiều lúc, bộ Anh (Chị) Em không đáp từ, như thánh Augustinô: ‘Ngày mai, ngày mai, con sẽ hoán cải.’ ư? Anh

(Chị) Em chẳng còn đáp như thế mỗi ngày ư? Tận đáy lòng, Anh (Chị) Em có từ bỏ mọi sự không? Có lẽ vài Anh (Chị) Em chúng ta đã không có gì để từ bỏ, giống như các Tông Đồ đầu tiên: Lúc ấy, đối với họ việc đó khá dễ dàng. Tuy nhiên, chúng ta đã không tìm kiếm sự dễ dãi và các tiện nghi ư? Điều ấy không xứng với một đầy tớ của Thiên Chúa, với một kẻ, lẽ ra đã phải bỏ thế gian và tất cả mọi sự.

167 1 1 1er Point.

Ce qui est le plus admirable dans la vie de saint Matthieu est, qu'il a été fidèle à suivre Jésus-Christ aussitôt qu'il l'a appelé; il était à Capharnaüm, ville de Galilée, receveur des impôts de l'empereur. *Jésus-Christ* qui y prêchait alors son Évangile, *passant un jour devant la porte où demeurait saint Matthieu, celui-ci sur l'heure quitta son bureau et tout ce qu'il avait, et suivit Jésus-Christ* (Lc 5, 27-28; Mt 9, 9); et pour témoigner la joie et la reconnaissance qu'il avait pour Jésus-Christ de sa conversion, *il l'invita à un grand festin qu'il fit chez lui, où plusieurs publicains et pécheurs se trouvèrent* (Lc 5, 29; Mt 9, 10), qui selon saint Jérôme, furent convertis par Notre-Seigneur. La conversion de saint Matthieu est bien extraordinaire, et est une marque de la force de la grâce, et des effets qu'elle produit dans une âme. Il est vrai que *la parole de Jésus-Christ est efficace* (He 4, 12) dans la vocation de ses apôtres; mais, comme la plupart étaient de pauvres pêcheurs, il n'est pas si surprenant qu'ils aient suivi d'abord Jésus-Christ, comme il l'est à l'égard de saint Matthieu, qui avait du bien et qui vivait à l'aise.

167 1 2

Avez-vous été aussi prompts à suivre Jésus-Christ que saint Matthieu le fut, à la première parole sur-le-champ, sans avoir pourvu à ses affaires, sans avoir demandé du temps pour y pourvoir? Combien de fois Jésus-Christ peut-être vous a-t-il appelés? N'avez-vous pas dit souvent, comme saint Augustin: Demain, demain, je me convertirai? Ne le dites-vous pas encore tous les jours? Avez-vous tout quitté du fond de votre coeur? Peut-être que quelques-uns de nous n'ont rien eu comme les premiers apôtres? Cela leur a été bien facile. Ne cherchons-nous pas cependant nos

167.1 First Point.

The most admirable trait in the life of Saint Matthew is that he faithfully followed Jesus Christ as soon as he was called. He lived in Capharnaum, a city of Judea where he was a collector of the imperial tax. Jesus Christ, who was preaching his Gospel there, one day passed by the gate where Saint Matthew stayed, and the saint immediately left his counting house and all he had, and followed Jesus Christ (Lk 5:27-28).

To show the joy and gratitude he had towards Jesus Christ because of his conversion, he invited him to a great banquet in his house, where several publicans and sinners were present (Lk 5:29). These, says Saint Jerome, were converted by Our Lord.

Saint Matthew's conversion is quite extraordinary and shows the power of grace and the effect it produces in a soul. It is true that the word of Jesus Christ is efficacious (Heb 4:12) in the calling of his first apostles, but as most of them were poor fishermen, it is not so surprising that they at once followed Jesus Christ, whereas Saint Matthew had property, and lived comfortably.

Were you as prompt to follow Jesus Christ as Saint Matthew, on the spot, at the first word, without taking time to settle his affairs, and without even asking for a delay in order to do so? How many times has Jesus Christ perhaps called you? Have you not, like Saint Augustine, often replied: Tomorrow, tomorrow, I will be converted? Do you not still say as much every day? Have you renounced all things from the bottom of your heart? Perhaps some of us had nothing to renounce, like the first Apostles. For them it was quite easy. Still, do we not seek our ease

aises et nos commodités? Cela est indigne d'un serviteur de Dieu, qui a dû renoncer au monde et à toutes choses (Lc 14, 33).

and comfort? That is something unworthy of a servant of God who is obliged to give up the world and all things (Lk 14:33).

Ngày 8/7/2023.

Thứ Bảy sau Chúa Nhật XIII Thường Niên

St 27,1-5.15-29 - Mt 9,14-17

¹⁵ Đức Giê-su trả lời: “Chẳng lẽ khách dự tiệc cưới lại có thể than khóc, đang khi chàng rể còn ở với họ? Nhưng khi tới ngày chàng rể bị đem đi khỏi họ, bấy giờ họ mới ăn chay.” (Mt 9,15)

Bài Suy Gẫm số 54. Điểm 3: Việc Rước Lễ Kết Hợp Mật Thiết Chúng Ta Với Chúa Giê-su Ki-tô.

Thánh Gioan Kim Khẩu gán cho việc rước lễ một tác dụng khác, cao quý hơn mọi điều mà người ta có thể tưởng tượng, và nâng con người lên điểm cao: đó là rước lễ kết hợp chúng ta với Chúa Giê-su Ki-tô, một cách mật thiết đến nỗi chúng ta nên một thân thể với Người, nên chính thân xác Chúa Giê-su Ki-tô. Vị thánh nói: “Nhu nhiều hạt lúa mì trở thành một chiếc bánh, mà người ta không nhận ra một sự khác biệt nào giữa chúng, vì tất cả chỉ là một thực thể; hay như tác dụng của lương thực tạo nên sự kết hợp mật thiết đến nỗi nó nên cùng một bản thể với thân xác của người sử dụng nó; thì Chúa Giê-su Ki-tô cũng kết hợp thành một với anh em như vậy trong việc rước lễ, để biến đổi anh em trở thành Người và làm cho anh em nên một lòng một trí với Người, và để tâm tư nguyện vọng của Người chuyển sang anh em, và trở thành của riêng của anh em”.

Anh (Chị) Em hãy xem mình có phúc biết bao, vì đang ở trong hoàn cảnh được thường xuyên rước lễ, để có thể luôn luôn nên một, và chỉ làm một với Chúa Giê-su Ki-tô, để có được tinh thần của Người và chỉ hành động vì Người.

054 3 1 3e Point.

Saint Chrysostome attribue un autre effet à la sainte communion, qui est au-dessus de tout ce qu'on peut concevoir, et qui met l'homme dans une grande élévation: c'est de nous unir si intimement à Jésus-Christ, que nous devenions un même corps avec lui, et le corps de Jésus-Christ même. Comme beaucoup de grains de froment, dit-il, deviennent un même pain, sans qu'on remarque aucune différence entre eux, n'étant tous qu'une même chose; c'est aussi l'effet de la nourriture qui produit une union si intime, qu'elle s'unit substantiellement à tout le corps de l'homme qui en use; c'est ainsi que Jésus-Christ s'unit à vous dans la sainte

54.3 Third Point.

Saint Chrysostom attributes another effect to Holy Communion, which is greater than anything we can imagine and which raises us to great heights indeed: it unites us so intimately with Jesus Christ that we become one body with him, and the very body of Jesus Christ. Many grains of wheat, says the saint, become one bread, and they cannot be distinguished from each other any longer, because they have become the same thing. This is also the effect of food, which produces a union so intimate that it is united substantially with the entire body of the person one who consumes it.

In like manner, Jesus Christ unites himself

communion, pour vous transformer en lui, et faire que vous ne soyez qu'un même coeur et un même esprit avec lui, et que les dispositions intérieures qui sont en lui passent en vous pour vous devenir propres.

054 3 2

Que vous devez vous estimer heureux d'être dans un état où la communion étant fort fréquente, vous pouvez être toujours un, et ne faire qu'un avec Jésus-Christ, posséder son Esprit et n'agir que par lui!

to you in Holy Communion to transform you into himself and to make you be one and the same heart and one and the same spirit with him; the interior dispositions that are in him pass over into you and become your own.

How happy you should consider yourselves to be in a state where Communion is received very often, where you can always be one, and only one, with Jesus Christ, possess his Spirit, and act only by him.